# NHỮNG VẤN ĐỀ KINH TẾ-XÃ HỘI NỔI BẬT CỦA LB NGA 2008 - TRIỂN VỌNG 2009

**TS. Nguyễn Cảnh Toàn**
*Viện Nghiên cứu Châu Âu*

## I. Xu hướng phát triển kinh tế trong những năm gần đây

### *1. Thành tựu và tồn tại*

Sau gần một thập niên tăng trưởng cao, khủng hoảng tài chính toàn cầu đã ảnh hưởng mạnh mẽ và là một thử thách lớn đối với chính sách kinh tế vĩ mô của Nga. Trong 6 năm từ 2003-2008, tăng trưởng kinh tế bình quân trên 7% - một con số khá ngoạn mục so với các quốc gia thuộc G8[1]. Nhưng khủng hoảng đã làm cho nền kinh tế Nga dần dần chậm lại vào nửa cuối 2008 và khả năng tăng trưởng GDP năm 2009 dự báo không âm (-) nhưng rất có thể chỉ đạt 0-2%[2] và Nga có nguy cơ đối mặt với ngân sách quốc gia bị thâm hụt lớn và sẽ phải rút hàng chục tỷ USD từ các quỹ của nước này để bù vào mức thâm hụt trên[3].

Trong sáu tháng đầu năm 2008, tăng trưởng GDP thực tế ở Nga tiếp tục ở một tốc độ khá cao, khoảng gần 8%, phản ánh một nền kinh tế phát triển mạnh mẽ (bảng 1). Tuy nhiên, theo một số chuyên gia, dưới góc độ tốc độ tăng trưởng dài hạn và tăng liên tục nhiều năm như thế, chỉ dấu phát triển của nền kinh tế Nga là "nóng" so với các nền kinh tế thuộc G8.

Một trong những tiêu chí về xã hội khá khích lệ trước khủng hoảng: lạm phát chỉ loanh quanh ở mức từ 9-13%, tỷ lệ thất nghiệp giảm dần và đáng kể (từ 8,6 xuống 5,3 - xem Bảng 1).

Một số thành tựu nổi bật nữa của Nga là:

- Sử dụng vốn đầu tư ngày một tăng và hiệu qủa ngày một cao[4];

- Năng suất lao động trong nông nghiệp cao hơn trước, phát triển cơ sở hạ tầng khu vực nông thôn, nâng cao năng lực cạnh tranh của sản xuất nông nghiệp, công nghệ Gen và

---

[1] Xem: Bảng 1: Các chỉ số của kinh tế vĩ mô các năm 2003-2008.

[2] Tại Hội nghị tài chính Châu Á - Thái Bình Dương tổ chức tại Hồng Công (Trung Quốc), Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Tài chính Nga Alexei Kudrin phát biểu: tốc độ tăng trưởng kinh tế của Nga trong điều kiện khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2009 có thể chậm lại ở mức 0-2% www.economy.gov.ru/wps/wcm/myconnect/economylib/mert/resources/.../, tải ngày 05/2/2009.

[3] Nhận định của Bộ trưởng Tài chính Nga, Alexei Kudrin gửi Dumma Quốc gia Nga, 1/2009.

[4] Worldbank: Доклад об экономике России 2008. trang 8-9. http://siteresources.worldbank.org/INTRUSSIANFEDERATION/Resources/rer17_rus.pdf, tải ngày 12/2/2009.

bảo tồn tốt các nguồn tài nguyên thiên nhiên dẫn đến một thành tựu quan trọng: lương thực tăng trưởng đáng kể, đảm bảo an ninh lương thực, đã có dự trữ và xuất khẩu[5];

- Xây dựng được nền tài chính vững mạnh; bổ sung và tích lũy các nguồn lực lớn bằng các khoản tiền được giữ khá ổn định ở nước ngoài; quản lý tốt tài chính và có kết qủa trong việc hạn chế tác động của khủng hoảng toàn cầu đối với Nga[6].

Một thành tựu nổi trội của Nga không thể không nhắc đến, đó là Chính phủ mạnh nhờ có đội ngũ cán bộ tầm chiến lược với trình độ học vấn cao, dày dạn kinh nghiệm, giỏi điều khiển kinh tế vĩ mô và có chính sách tài chính khôn ngoan. Kinh nghiệm khủng hoảng tài chính năm 1998, đội ngũ các nhà lãnh đạo nói trên *đã thành công trong việc làm chậm sự lan tỏa khủng hoảng toàn cầu đến nước mình và hạn chế tác động của nó, góp phần bảo vệ nền kinh tế mới hồi phục.* Chính vì vậy, các nhà đầu tư nước ngoài đã xem Nga như một "thiên đường an toàn", một "riêng biệt" từ "cơn địa chấn" tài chính toàn cầu mà trung tâm là Hoa Kỳ, lan tỏa khắp thế giới.

Đó là thành tựu quan trọng của Chính phủ của Thủ tướng Putin trong năm 2008. Để minh họa những nhận định trên, bảng 1& 2 đã chỉ rõ điều đó.

Theo thông cáo báo chí của giới ngân hàng Nga, vốn lưu động của Nga trong năm 2008 tăng lên đến 129,9 tỷ USD. Lưu ý rằng, năm 2007, lưu lượng vốn đầu tư tại quốc gia này được ghi nhận vào khoảng 83,1 tỷ USD, trong khi năm 2000, lưu lượng vốn đầu tư ở Nga chỉ đứng ở mức 24,8 tỷ USD[7]. Hầu hết vốn lưu động được thiết lập vào quý IV/2008 và ở mức 129,9-130,5 tỷ USD, trong khi sáu tháng đầu năm 2008, vốn lưu động ròng của Nga mới vào khoảng 62,2 tỷ USD.

Tháng 12/2008, Phó thống đốc Ngân hàng Trung ương Nga Alexei Ulyukaev đã dự đoán rằng, lưu lượng vốn năm 2009 sẽ không vượt quá 100 tỷ USD, giảm so với 2008 do nhiều nguyên nhân, trong đó khủng hoảng là nhân tố ảnh hưởng mạnh nhất.

Cùng thời gian đó, Ngân hàng Trung ương cũng đã công bố một đánh giá sơ bộ các tài khoản kinh doanh của Nga năm 2008. Bản đánh giá này cũng xác định vốn lưu động ròng đứng ở mức khá cao: 98,3 triệu USD, bổ sung thêm số dư thương mại 176 tỷ USD. Bản đánh giá này cũng từng bước điều chỉnh những thay đổi trong lĩnh vực dịch vụ và thu nhập đầu tư[8] (Xem bảng 3).

---

[5] Россия в 2008 году может увеличить экспорт зерна на 50% . Năm 2008 Nga có thể xuất khẩu lương thực tăng 50%, xuất khẩu sẽ tăng đến 18 triệu tấn, nhưng nó có khả năng lên đến 20 triệu tấn http://www.rosbalt.ru/2007/11/09/429813.html. Tải này 15/2/2009.

[6] *Cơn sốt đất nông nghiệp đang khuấy động nước Nga,* http://vietnews.ru/vn/about-russia/kinh-te/479-con-sot-dat-nong-nghiep-dang-khuay-dong-nuoc-nga-.html. Tải ngày 5/2/2009.

[7] http://www.lenta.ru/economy/2009, tải ngày 20/1/2009.

[8] http://www.lenta.ru/economy/2009. Tiếng Nga, tải ngày 20/1/2009.

***2. Ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính đến các lĩnh vực***

Cần phải nói rằng, ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính lần này đối với kinh tế Nga tuy nhỏ hơn so với Mỹ và một số quốc gia phương Tây, nhưng cũng không thể đánh giá thấp. Một số điểm dưới đây chứng minh điều đó:

*2.1. Thị trường cổ phiếu Nga chịu ảnh hưởng*: Trong vòng gần một tháng (từ 16/9 đến 7/10/2008) thị trường chứng khoán bị đóng cửa hai lần! Ngày 16/9/2008 là một ngày đen tối nhất của thị trường tài chính Nga, trong một ngày cổ phiếu của các ngân hàng lớn, các công ty lớn bị mất đi gần 1/3 giá trị. Ngày 7/10/2008, cổ phiếu hạ điểm thấp nhất trong vòng 3 năm qua. Bộ trưởng Tài chính Nga tuyên bố giá trị thị trường cổ phiếu về tổng thể đã tổn thất 52%.

*2.2. Dự trữ ngoại hối giảm*: Ngày 17/10/2008, dự trữ ngoại hối của Nga đã giảm 110 tỷ USD so với đầu tháng, tức giảm gần 20%. Theo tuần báo tin tức của Mỹ ngày 11/12/2008, từ tháng 9 năm 2008 trở lại đây, tiền vốn của Nga chảy ra ngoài mỗi tuần từ 3 tỷ đến 7 tỷ USD.

*2.3. Lạm phát tăng cao*: Sau khi xảy ra cuộc khủng hoảng tài chính, hàng bán buôn không thu được tiền, từ đó ảnh hưởng đến điều kiện kinh doanh thường xuyên của các mặt hàng bán lẻ. Khoảng 60% sản phẩm dệt, thực phẩm và nguyên liệu thực phẩm dựa vào nhập khẩu, khủng hoảng sẽ dẫn đến khó khăn cho cung ứng của thị trường, từ đó làm cho lạm phát tăng lên. Năm 2007, mức độ lạm phát của Nga là 11,9%, theo đánh giá của IMF năm 2008 có thể đạt 14%. Cuối tháng 01/2009, số người thất nghiệp chính thức vào sổ đã lên tới 1,55 triệu người, xóa đi thành qủa của 6 năm phấn đấu (2003-2008): tỷ lệ thất nghiệp giảm dần và đáng kể (từ 8,6 xuống 5,3 - xem bảng 1).

*2.4. Những tác động tiêu cực đối với một số ngành công nghiệp*: Ngay từ tháng 10/2008, sản xuất công nghiệp đã ở trong tình trạng đình trệ, một số ngành đã tuyên bố giảm sản xuất, như nhà máy thép lớn nhất của Nga "Magnitogorski" quý IV/2008 giảm từ 15%-25%. Khoảng 3.000 công nhân đã thất nghiệp. Dự báo sản xuất sẽ tiếp tục giảm 2 năm tiếp theo. Nhà máy xe hơi KAMAZ sẽ hạ 20% kế hoạch sản xuất/năm. Nguy cơ khủng hoảng tài chính có ảnh hưởng rất lớn đối với ngành xây dựng của Nga, ngành này chiếm 7% GDP. Hiện đã có không ít công trình lớn của Nga có vốn đầu tư nước ngoài bị tạm dừng. Nếu tình hình kinh tế Nga từng bước xấu đi thì các công trình tổng trị giá 2,5 tỷ Euro đều sẽ bị dừng lại. Theo đánh giá của các chuyên gia, ngành xây dựng Nga cần cắt giảm từ 15% đến 20% nhân viên, tức là cần phải giảm 1 triệu người. Theo giới truyền thông Nga, từ tháng 10/2008 đến tháng 3/2009 thất nghiệp sẽ tăng mạnh. Tháng 10/2008 đã có hơn 1.000 doanh nghiệp tuyên bố cắt giảm nhân viên, tổng số lên tới 4,6 vạn người. Các quan chức Chính phủ đánh

giá, số lượng các doanh nghiệp cắt giảm nhân viên thực tế phải cao hơn 4 lần so với số công bố chính thức.

**II. Những biện pháp của Nga đối phó với cuộc khủng hoảng tài chính**

Có thể nói biện pháp đối phó với cuộc khủng hoảng tài chính của Nga và các nước khác trên thế giới về cơ bản là giống nhau. Biện pháp chủ yếu áp dụng là Chính phủ bỏ ra một khoản tiền lớn để cứu nền kinh tế. Còn cụ thể cứu ai, cứu bao nhiêu và cứu như thế nào thì chắc chắn khác Mỹ, Anh, EU... Chẳng hạn, trong gói giải cứu 789 tỷ USD của Mỹ thì khoảng 65% sẽ được chi cho các dự án công trình công cộng, khoa học, năng lượng, trợ cấp thất nghiệp, nâng cấp cơ sở hạ tầng ngành giáo dục và 35% giảm thuế cho cá nhân và doanh nghiệp[9]. Nga đã chi 57,5 tỷ USD trong tháng 9 và tháng 10/2008 để giữ giá đồng rup. Tổng thống Medvedev ngày 7/10/2008 tuyên bố, Chính phủ cung cấp khoản tiền trị giá 95 tỷ Rúp cho ngân hàng với thời hạn 5 năm. Ngân hàng Trung ương Nga cam kết, bất luận xảy ra tình hình như thế nào, các hộ gửi tiền tiết kiệm đều có thể rút khoản tiền gửi của mình. Nhà nước sẽ bảo đảm cung cấp khoản tồn 70 triệu Rúp và phát cho ngân hàng khoản tiền ổn định gần 1.000 tỷ Rúp. Các biện pháp này có thể bảo đảm 92%-94% số tiền tiết kiệm không bị mất, làm cho người gửi tiền tiết kiệm an tâm. Năm 2009, Chính phủ Nga sẽ tiếp tục bỏ ra 175 tỷ Rúp hỗ trợ thị trường tài chính.

Tháng 10/2008 Chính phủ Nga đã cung cấp cho hệ thống tài chính 200 tỷ USD. Ngoài ra, Chính phủ Nga còn áp dụng một số biện pháp hỗ trợ kinh tế khác, chẳng hạn, Thủ tướng Putin cam kết sẽ có kết hoạch bỏ ra 50 tỷ USD cho 4 công ty dầu khí lớn của Nga như Công ty dầu khí Thiên nhiên, Công ty dầu khí Luke, Công ty dầu khí Nga và Công ty dầu khí THK-Bp. Vì 4 công ty dầu khí lớn này đã liên danh gửi thư cho Thủ tướng Putin, yêu cầu Chính phủ cung cấp tiền hàng để tiện cho thanh toán nợ ngân hàng phương Tây theo đúng kỳ hạn. Sản xuất của 4 công ty này chiếm 70% dầu-khí cả nước. Ngoài ra, Chính phủ Nga quyết định, từ 1/10/2008 thuế xuất khẩu mỗi tấn nguyên liệu dầu thô sẽ giảm từ 495,9 USD trước đây xuống 372,2 USD, điều này có thể làm giảm 150 tỷ Rúp tiền thuế cho ngành dầu khí Nga. Chính phủ cũng đã đưa ra kế hoạch đảm bảo trong 3 lĩnh vực:

- *Một là lĩnh vực pháp luật:* Bảo đảm lợi ích hợp pháp của người đầu tư và người gửi tiền tiết kiệm và ngăn chặn các doanh nghiệp phá sản.

- *Hai là,* hỗ trợ các lĩnh vực ưu tiên như ngành xây dựng, chế tạo máy móc cơ giới, quốc phòng, ngành khai thác tài nguyên, nông nghiệp và bán lẻ.

- *Ba là,* đẩy mạnh mức độ hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, bao gồm nâng cao

[9] *Kế hoạch kích thích nền kinh tế Mỹ: Lựa chọn gói giải cứu 789 tỷ USD,* Hà Nội mới, 13/2/2009, trang 8.

mức độ tiền hàng của ngân hàng nhà nước đối với các doanh nghiệp này. Tháng 11/2008, Thủ tướng Putin còn đưa ra kế hoạch cụ thể nhằm hỗ trợ kinh tế Nga, chuẩn bị áp dụng biện pháp hóa giải nguy cơ tài chính đối với 55 hạng mục. Mục đích quan trọng nhất của biện pháp là trong vòng 5 tháng tới phục hưng ngành xây dựng, chế tạo máy, móc cơ giới, quốc phòng, ngành khai thác tài nguyên, nông nghiệp, bán lẻ và ngành tài chính. Chính phủ đã thông qua và đang thực hiện kế hoạch hỗ trợ các hệ thống tài chính và ngân hàng, các ngành kinh tế then chốt cũng như doanh nghiệp vừa và nhỏ. Thông qua chương trình chống khủng hoảng, lấy trọng tâm là công tác ngăn chặn nạn thất nghiệp, tạo việc làm mới và khuyến khích sản xuất, thành lập hệ thống hỗ trợ xuất khẩu và đấu tranh giành các thị trường tiêu thụ quốc tế mới. Nga đặc biệt quan tâm các nhân tố mà trong tương lai gần có thể tạo cho nước Nga khả năng cạnh tranh có kết quả với các tập đoàn lớn nhất của nước ngoài.

Bất chấp những khó khăn tài chính, Nga vẫn khẳng định sẽ thực hiện tất cả các cam kết được đưa ra trong khuôn khổ Hội nghị cấp cao G-20 vừa qua nhằm đối phó với cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu. Tổng thống Nga Medvedev nhấn mạnh đã từ lâu nước Nga chọn con đường liên kết sâu sắc với nền kinh tế thế giới. Vì vậy, cùng với các nước khác, Nga sẵn sàng góp phần hình thành hệ thống tài chính mới và đồng thời phong toả những quyết định sai lầm có thể được thông qua tại các nước khác. Nga cũng kêu gọi cải tổ Qũy Tiền tệ Quốc tế (IMF) và Ngân hàng Thế giới (WB), đồng thời cho rằng hệ thống tài chính toàn cầu cần minh bạch hơn và được quản lý tốt hơn.

V. Putin đã mô tả cuộc khủng hoảng kinh tế hiện nay như một "cơn bão hoàn hảo", và cho rằng để đối phó với cuộc khủng hoảng hiện nay, chỉ đổi mới hệ thống tài chính toàn cầu thôi không là chưa đủ mà còn đổi mới tư duy đơn cực. Nga cho rằng "tư duy đơn cực lỗi thời phải được thay thế bằng một hệ thống dựa trên sự hợp tác đa phương. Cần phải tăng cường những quy định mang tính toàn cầu dựa trên luật pháp quốc tế và một hệ thống các thỏa thuận đa phương thì mới có thể tránh được sự hỗn loạn trong thế giới đa cực hiện nay". Nga khẳng định, việc tăng cường vai trò của nhà nước trong thời khủng hoảng là phản ứng tự nhiên. Tuy nhiên, Nga cũng cho rằng nhà nước không thể thể giải quyết mọi vấn đề bởi "không có lý do nào để tin rằng, có thể đạt được kết quả tốt hơn bằng cách chuyển mọi trách nhiệm cho nhà nước"[10].

## III. Triển vọng kinh tế thế giới năm 2009, trong đó có LB Nga

Mặc dù chưa gia nhập WTO nhưng nền kinh tế của Nga đã hòa nhập khá sâu vào nền

[10] Hội nghị thường niên lần thứ 39 Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF) năm 2009 khai mạc tối 28/1 tại Davốt. Thụy Sĩ. http://www.qdnd.vn/qdnd/baongay.quocte.tinquocte.51180.qdnd. tải ngày 15/2/2009.

kinh tế thế giới. Để có thể dự báo tương đối sát xu hướng kinh tế Nga 2009, chúng ta cần xem xét nó trong nền kinh tế thế giới.

***1. Tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2009 sẽ giảm mạnh***

Trước diễn biến phức tạp của cuộc khủng hoảng tài chính, kinh tế thế giới năm 2009 đứng trước nguy cơ suy thoái trên diện rộng. Theo IMF, tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2009 chỉ đạt ≤ 2,2% (năm 2008: 3,7%), trong đó phần lớn các nước phát triển đều tăng trưởng âm. Tăng trưởng kinh tế ở các nước này sẽ giảm từ 1,4%/2008 xuống -0,3%/2009 (trong đó, Mỹ: -0,7%; EU: -0,5%; Nhật: -0,2%; Anh: -1,3%). Các nước đang phát triển mặc dù tăng trưởng vẫn dương, nhưng mức tăng trưởng sẽ sụt giảm mạnh do xuất khẩu và đầu tư suy giảm (Trung Quốc: 8,5%; Ấn Độ: 6,3%; ASEAN5: 4,2%; Nga: 3,5%; các nước Trung-Đông Âu: 2,5%)[11]. Hệ thống tài chính thế giới trong tình trạng rủi ro cao, giá hàng hoá thế giới nhiều khả năng suy giảm mạnh và đồng USD sẽ biến động phức tạp. (xem bảng 4).

Theo WB, tăng trưởng trên toàn cầu sẽ chậm lại chỉ còn 0,9% năm 2009, là mức thấp nhất kể từ năm 1970 tới nay, trong đó GDP ở các nước đang phát triển sẽ ở mức 4,5%/2009 so với mức 6,3%/2008 (tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc chỉ còn 7,5%/2009 - giảm so với mức 9,4%/2008. WB cho rằng nếu tình trạng đóng băng trên các thị trường tín dụng như hiện nay không được cải thiện, hậu quả đối với những nước đang phát triển sẽ khủng khiếp.

Theo Deustche Bank (Ngân hàng LB Đức), tăng trưởng GDP của thế giới năm 2009 sẽ chỉ còn 0,2%, kinh tế Mỹ và khu vực sử dụng đồng tiền chung châu Âu sẽ suy giảm lần lượt 2% và 2,5%. Tại Trung Quốc, nước tiêu thụ khá nhiều hàng hoá như bạch kim, đồng, quặng sắt và dầu thô, tăng trưởng kinh tế năm 2009 sẽ là 7% và 6,6% năm 2009.

Mới đây, Citibank cũng đã đưa ra các dự báo về tăng trưởng kinh tế các nước, trong đó tăng trưởng toàn cầu sẽ nhanh chóng giảm từ mức 2,6% năm 2008 xuống mức 0,5% năm 2009. Đặc biệt, kinh tế của các nước phát triển suy giảm mạnh: tăng trưởng kinh tế của Mỹ sẽ giảm từ 1,3% năm 2008 xuống -1,5% năm 2009; khu vực đồng Euro giảm từ 1% năm 2008 xuống -1,4% năm 2009; Nhật giảm từ 0,2% năm 2008 xuống -1,2% năm 2009. Kinh tế hầu hết các quốc gia đang phát triển khác cũng giảm mạnh (xem bảng 1).

***2. Giá cả hàng hoá và lạm phát thế giới***

*Triển vọng kinh tế xấu đi gây sức ép làm giảm giá cả hàng hóa:*

Nhu cầu toàn cầu yếu đi đang gây sức ép mạnh lên giá cả hàng hóa. Giá dầu đã

[11] Năm 2008: Mỹ: 1,4%; EU: 1,2%; Nhật: 0,5%; Anh: 0,8%; Trung Quốc: 9,7%; Ấn Độ: 7,8%; ASEAN5: 5,4%; Nga: 6,8%; Các nước Trung-Đông Âu: 4,2%.

giảm hơn 50% kể từ khi đạt đỉnh cao tháng 7/2008. Dự báo giá dầu của IMF trong năm 2009 cũng được điều chỉnh giảm so với dự báo đưa ra tháng 10/2008, từ mức 100 USD xuống còn 68 USD, giảm 31,8%. Tương tự, giá thực phẩm và thép cũng giảm mạnh so với khi đạt đỉnh gần đây. IMF dự báo giá các hàng hoá phi nhiên liệu sẽ giảm 18,7% trong năm 2009.

Theo EIU (Bộ phận tình báo kinh tế của báo Economist), chỉ số giá cả nói chung sẽ tăng khoảng 17% trong năm 2008. Giá cả hàng hóa sẽ giảm 21,1% trong năm 2009 do tình hình kinh tế toàn cầu sẽ vẫn khó khăn, tăng trưởng kinh tế của các nước thuộc Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) chững lại sẽ khiến thương mại toàn cầu giảm, tăng trưởng kinh tế các nước đang phát triển vì thế không có lợi. Năm 2010, kinh tế vẫn khó khăn, chỉ số giá hàng hóa tăng khoảng 0,5%.

Deustche Bank mới đây (12/2008) cũng đưa ra dự báo giá dầu có thể hạ xuống mức 35USD/thùng mặc cho OPEC quyết định cắt giảm sản lượng. Tuy nhiên, giá cả hàng hoá nông nghiệp có thể tăng trở lại vào đầu năm sau có thể do nguyên nhân gián đoạn sản xuất bất ngờ.

WB cũng cho rằng tăng trưởng kinh tế thế giới chậm lại sẽ còn tiếp tục tác động tới giá hàng hoá, cụ thể: giá dầu mỏ sẽ ở mức trung bình 75 USD/thùng trong năm tới, giảm trên 26,4% so với năm 2008; giá lương thực sẽ giảm 23,3% so với mức trung bình của năm 2008; giá các hàng hoá khác nhìn chung đều giảm mạnh (xem bảng 5).

*Lạm phát giảm*

Do kinh tế thế giới suy giảm, nhu cầu tiêu thụ hàng hoá toàn cầu và do đó giá cả cũng giảm đối với hầu hết các mặt hàng. Điều này làm cho lạm phát ở hầu hết các nước cũng giảm. Theo IMF, tại các nền kinh tế phát triển, lạm phát ngắn hạn sẽ giảm xuống dưới 1,5% vào năm 2009 (so với mức dự kiến 3,6% năm 2008). Trong đó, lạm phát của Mỹ sẽ giảm từ mức dự kiến 4,2% năm 2008 xuống mức 1,8% năm 2009 và 1,7% năm 2010. Tại các nền kinh tế mới nổi, lạm phát được dự báo cũng sẽ giảm xuống 7,1% năm 2009 (so với mức dự kiến 9,2% năm 2008), mặc dù giảm chậm hơn. Trong đó, lạm phát của Trung Quốc được dự báo có xu hướng giảm từ 6,4% năm 2008, xuống 4,3% năm 2009 và 3,89% năm 2010.

Trong một báo cáo về Triển vọng kinh tế Châu Á năm 2009, Citibank đã dự báo: lạm phát toàn cầu sẽ giảm từ 5,2% năm 2008 xuống 2,5% năm 2009 và 2,6% năm 2010; lạm phát tại các nước công nghiệp giảm từ 3,4% năm 2008 xuống 0,8% năm 2009 và 1,1% năm 2010; lạm phát tại các nước thị trường mới nổi giảm từ 8,8% năm 2008 xuống 5,8% năm 2009 và 5,3% năm 2010.

Giảm phát có thể trở thành rủi ro đối với nhiều nền kinh tế châu Á, đặc biệt đối với khu vực chế tạo. Tuy nhiên, tại một số quốc gia, rủi ro lạm phát vẫn hiện hữu do giá cả hàng hóa ở mức cao và sức ép đối với các điều kiện nguồn cung tại chỗ tác động đến yêu cầu tăng lương và kỳ vọng lạm phát. (Xem bảng 6)

*Tỷ giá, giá vàng:*

Thị trường đang rất quan tâm đến việc sự suy thoái tại Mỹ sẽ diễn ra bao lâu và sâu rộng như thế nào cùng mức cắt giảm lãi suất USD. Chi phí cho các chính sách tài chính tiền tệ hiện tại của chính phủ và Cục Dự trữ Liên bang Mỹ sẽ có những ảnh hưởng tiêu cực nhất định đến đồng USD trong thời gian tới. Tuy nhiên, sự suy giảm kinh tế cùng với đà cắt giảm lãi suất của khu vực sử dụng đồng Euro và Anh là nhân tố chính ảnh hưởng đến tỷ giá của EUR và GBP so với USD. Riêng đồng JPY đang được dự báo sẽ giảm giá mạnh so với đồng USD trước khả năng các nhà đầu tư tái lập hành động vay đồng JPY với lãi suất thấp để đầu tư vào các tài sản khác có mức sinh lợi cao hơn.

Giá vàng có gặp nhiều khó khăn khi tái lập đà tăng giá. Tuy nhiên, các nhà dự báo vẫn đánh giá cao triển vọng giá vàng trong điều kiện thị trường đầy bất ổn hiện nay và triển vọng không khả quan của đồng USD mặc dù sự suy giảm trong tăng trưởng kinh tế toàn cầu đang ảnh hưởng đến nhu cầu các kim loại quý, trong đó có vàng. Kết quả dự báo cho biết, giá vàng năm 2009 sẽ ở trong khoảng 750-980 USD/ounce.

*Chính sách tiền tệ và lãi suất:*

Để đối phó với sự suy giảm kinh tế do biến động của thị trường tài chính thế giới, trong năm 2008, nhiều ngân hàng trung ương (NHTW) trên thế giới đã điều chỉnh giảm lãi suất cơ bản để giảm lãi suất và tăng khả năng thanh khoản cho thị trường: FED 6 lần cắt giảm lãi suất từ 4,25% vào thời điểm cuối năm 2007 xuống mức lãi suất mục tiêu trong khoảng 0-0,25%, NHTW Châu Âu 4 lần giảm lãi suất từ 4,25% xuống 2,75%, NHTW Nhật Bản giảm từ 0,5% xuống 0,3%, NHTW Anh (BOE) 4 lần cắt giảm lãi suất từ 5,5% xuống 2%, NHTW Canada (BOC) 5 lần cắt giảm từ 4,25% xuống 2,25%, NHTW Trung Quốc 4 lần cắt giảm từ 7,47% xuống 5,58%... Trong bối cảnh sự ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính ngày càng sâu và rộng, nhiều nước đã chính thức tuyên bố rơi vào suy thoái kinh tế như Mỹ, EU, Thuỵ Điển, Hồng Kông, Singapore... Nhiều nhà kinh tế cho rằng các NHTW sẽ tiếp tục xu hướng cắt giảm lãi suất trong thời gian tới nhằm "kích cầu", hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

Theo IMF, lãi suất liên ngân hàng trên thị trường Luân Đôn sẽ:

- *Với đồng USD kỳ hạn 6 tháng:* giảm từ mức 5,3%/2007 xuống 3%/2008 và dự báo sẽ là 2%/2009; *Với đồng EUR kỳ hạn 3 tháng:* tăng từ mức 4,3%/2007 lên mức 4,5%/2008 và hạ xuống 3%/2009.

Theo WB, lãi suất LIBOR sẽ:

- *Với đồng USD kỳ hạn 6 tháng:* giảm từ 5,3%/2007 xuống 3,3%/2008 và giảm tiếp xuống còn 1,9%/2009 (nhưng năm 2010 lại tăng lên 2,5%); *Với đồng EUR kỳ hạn 6 tháng:* giảm từ 4,9%/2008 xuống 3,8%/2009 (năm 2010 tăng trở lại lên mức 4,2%).

**IV. Triển vọng tình hình kinh tế Nga năm 2009 và xa hơn**

Theo các nhà kinh tế hàng đầu của IMF, nửa cuối năm 2009 kinh tế thế giới sẽ có bước chuyển, bất luận đánh giá như thế nào thì năm 2009 Nga cũng giống quốc gia khác ở điểm kinh tế của Nga sẽ tiếp tục bị ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính, ảnh hưởng này còn có thể sẽ lớn hơn năm 2008 nhưng chắc chắn Nga vẫn trụ vững dẫu tốc độ tăng trưởng có thể chỉ có thể ở mức 2-3% so với gần 8%/2008.

Để chứng minh cho nhận định trên, dưới đây sẽ đề cập 5 nhân tố thuận lợi và 5 nhân tố bất lợi cho Nga đối phó với cuộc khủng hoảng.

***1. Những nhân tố thuận lợi cho Nga ứng phó với cuộc khủng hoảng tài chính***

- *Thứ nhất*, Trong thời gian 8 năm Putin cầm quyền, kinh tế Nga đã giành được những thành quả rõ rệt, tạo được cơ sở nhất định để tiếp tục phát triển ổn định. Đây là điều kiện mang tính cơ bản để Nga ứng phó với cuộc khủng hoảng tài chính.

- *Thứ hai*, Nga có lượng dự trữ ngoại hối lớn[12] gần 500 tỷ USD (xem bảng 1) và nguồn ngân sách ổn định tương ứng. Chính nhân tố này có thể bảo đảm cho kinh tế và hệ thống tài chính Nga "điều hòa an toàn".

- *Thứ ba*, Khác với Mỹ và EU, Nga chỉ có 2% cư dân mua nhà trong năm 2008. Năm 2005 số lượng vụ mua nhà thanh toán bằng tiền hàng chiếm 4% lượng giao dịch, trong khi đó các nước châu Âu là 30%. Tóm lại, mức độ chi tiền đầu tư nhà ở không nhiều, do đó sự rủi ro về đầu tư nhà ở là tương đối nhỏ.

- *Thứ tư*, Nga không bị ảnh hưởng bởi cuộc khủng hoảng lương thực thế giới, do bản thân Nga đảm bảo cơ bản về lương thực và đã xuất khẩu vì vậy không làm tăng khủng hoảng tài chính của mình. Trước khi cuộc khủng hoảng tài chính xảy ra, toàn cầu đã phải trải qua cuộc khủng hoảng lương thực của năm 2007. Hiện nay, tuy cuộc khủng hoảng lương thực đã qua, nhưng từ khủng hoảng tài chính 2008 sẽ có nguy cơ khủng hoảng lương thực 2009, làm tăng nguy cơ khủng hoảng tài chính của một số quốc gia có nền nông nghiệp yếu. Trong thời gian Putin nắm quyền, đặc biệt những năm gần đây, Nga đã lấy nông nghiệp làm hạng mục phát triển trọng điểm của quốc gia, đã tăng cường đầu tư cho nông nghiệp, bởi vậy hiện nay Nga đã trở thành nước xuất khẩu lương thực đứng thứ ba trên thế giới.

[12] Các chỉ số của kinh tế vĩ mô các năm 2003-2008.

- *Cuối cùng*, Sau cuộc khủng hoảng tài chính năm 1998 của Nga, Nga đã có nhiều bài học kinh nghiệm về tăng cường quản lý giám sát tài chính và tăng cường khả năng điều tiết kinh tế vĩ mô để phát triển kinh tế.

***2. Những nhân tố bất lợi cho Nga ứng phó với cuộc khủng hoảng tài chính***

- *Thứ nhất*, Mặc dù có khoản dự trữ ngoại tệ cao, nhưng hệ thống tài chính Nga không phải là mạnh nếu như không nói là tương đối yếu. Số lượng ngân hàng tương đối nhiều (2.500 ngân hàng/1995. Một loạt ngân hàng bị đào thải sau cuộc khủng hoảng tài chính 1998, tính đến 1/1/2008 chỉ còn 1.136 ngân hàng), nhưng thực lực của những ngân hàng này không mạnh và quy mô của ngành ngân hàng không lớn. GDP năm 2007 của Nga ước khoảng bằng 39% của Trung Quốc, nhưng tài sản của hệ thống ngân hàng chỉ tương đương 11,3% của Trung Quốc. Ngoài ra, lòng tin đối với các ngân hàng của Nga tương đối kém, nên một khi xuất hiện những cơn sóng gió tài chính, điều đó sẽ dẫn đến sự chao đảo của thị trường tài chính Nga.

- *Thứ hai*, Hiện nay, tuy chưa phải là thành viên của WTO, nhưng mức độ nhất thể hóa kinh tế Nga với kinh tế thế giới là rất sâu. Chuyên gia Nga cho rằng hiện nay đầu tư nước ngoài vào thị trường Nga chiếm từ 50%-70%, vì vậy khi xảy ra cuộc khủng hoảng tài chính vừa qua, các nhà đầu tư nước ngoài đã ồ ạt rút vốn khỏi thị trường chứng khoán của Nga, khiến cổ phiếu của ngân hàng và cổ phiếu năng lượng bán đổ bán tháo, làm cho thị trường tài chính của Nga bị bấp bênh.

- *Thứ ba*, Mức độ giá cả nguyên liệu và năng lượng thị trường quốc tế sẽ là một nhân tố quan trọng trực tiếp nhất ảnh hưởng tới kinh tế Nga năm 2009. Nên nhớ rằng, xuất khẩu các sản phẩm nguyên liệu và năng lượng có mức đóng góp cho tăng trưởng kinh tế Nga là 40%, có năm đạt gần 68% tổng kinh ngạch xuất khẩu của Nga. (238,4 tỷ USD/2007). Trong thời gian 8 năm Putin cầm quyền, xuất khẩu dầu khí đã đem đến cho Nga nhiều tỷ USD, dự trữ ngoại tệ đứng thứ 3 thế giới. Ngân hàng Thế giới dự báo, tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2009 là 0,9%. Như vậy, tình hình kinh tế toàn cầu năm 2009 sẽ càng nghiêm trọng hơn, nhu cầu năng lượng và nguyên liệu của các nước trên thế giới sẽ thấp đi. Nếu như thời điểm "vàng son" (11/7/2007), mỗi thùng dầu thô trị giá 147 USD, sau khi nổ ra cuộc khủng hoảng tài chính giá dầu không ngừng giảm mạnh, hạ xuống chỉ còn 36,2 USD/thùng (18.12.2008). Năm 2009, nếu kinh tế toàn cầu không có tín hiệu khởi sắc, OPEC và Nga không hạ sản lượng khai thác, khả năng giá dầu còn tiếp tục giảm xuống. Ngoài ra, sản lượng dầu của Nga cũng đang giảm và khí thiên nhiên còn giảm mạnh hơn.

- *Thứ tư*, Quy mô thị trường chứng khoán của Nga quá cao so với kinh tế. Các chuyên gia kinh tế của Nga cho biết, năm 2007 quy mô thị trường chứng khoán Nga đã là 116% so với kinh tế, đứng thứ 36 thế giới. Chỉ tiêu này cao hơn gấp đôi so với Đức (64%), cao hơn nhiều so với Italia (51%),

nhưng thấp hơn Mỹ 144% và Anh là 141%. Vấn đề ở chỗ không phải chỉ ở quy mô cao thấp so với các nước nói trên, mà là ở chỗ quy mô thị trường chứng khoán Nga hiện nay không tương ứng với trình độ phát triển của nền kinh tế và hệ thống tài chính Nga, do vậy sẽ đem đến nhiều rủ ro hơn về mặt tài chính cho Nga. Nên nhớ rằng thị trường chứng khoán của Nga còn rất non trẻ so với thị trường Âu-Mỹ-Nhật.

- *Thứ năm,* Áp lực hiện đại hóa quân đội đối với kinh tế Nga không thể coi nhẹ. Cuộc chiến tranh Nga và Grudia đã đặt ra vấn đề cấp bách hiện đại hóa quân đội, đổi mới trang thiết bị, kỹ thật, công nghệ quốc phòng. Dự toán quốc phòng năm 2009 của Nga sẽ tăng 27% so với năm 2008, gần 2,4 vạn tỷ Rúp sẽ được dùng để đáp ứng nhu cầu quốc phòng và các loại an ninh. Nếu tân Tổng thống Mỹ Barack Obama vẫn tiếp tục kế hoạch triển khai tên lửa ở các nước Đông Âu như người tiền nhiệm George Bush (con) thì chi phí cho quân sự tăng cao là không thể tránh khỏi, và sẽ ảnh hưởng tiêu cực đối với kinh tế của Nga. Hy vọng những tín hiệu mới đây của Chính phủ Mỹ[13] có thể sẽ làm tình hình dịu đi và kinh tế Nga bớt được gánh nặng triển khai hệ thống tên lửa đánh chặn ở Kaliningrag, chạy đua vũ trang[14]... dành ngân sách Liên bang kích cầu kinh tế để sớm vượt qua khủng hoảng.

### *3. Nga tiến hành rà xét lại ngân sách Liên bang, điều chỉnh phù hợp với thực tế hiện hành, đặc biệt các khoản chi dành cho các chương trình xã hội*

*3.1. Rà xét lại ngân sách Liên bang trên cơ sở giá dầu:*

Thu nhập từ dầu khí là một khoản đáng kể, chiếm gần 40% ngân sách quốc gia Nga. Trước đó, giá dầu thô được ước định trong ngân sách năm nay là hơn 90 USD/thùng, nhưng trên thực tế giá dầu thô thị trường hiện nay đang rẻ hơn gấp hai lần. Khó có thể xác định chuẩn xác mức giá trong suốt cả năm, bởi vậy cần tìm kiếm một phương án trung hòa. Chính phủ Nga đã quyết định lấy mốc dự đoán là 41 USD/thùng dầu. Giá dầu thô trên thị trường thế giới đã giảm đáng kể, thu nhập của Nga từ ngành dầu khí cũng giảm xuống. Giá dầu thực tế cho đến lúc này (14/2/2009) khoảng 36 USD/thùng[15], điều này Nga cũng đã lường trước (Nga có dự trữ chắc chắn, để đứng vững cả trong trường hợp giá dầu mỏ xuống tới 30 hoặc 20 USD/thùng - Bộ trưởng Tài chính Nga, Alexei Kudrin, ngày 4/2/2009, tại London) và sẽ phối hợp với Iran, OPEC nhằm đưa giá dầu tăng trở lại ở mức khoảng 50-

[13] Clinton Says US Could 'Reconsider' European Missile Defense Plan. Bộ trưởng Ngoại giao Hoa Kỳ Hillary Clinton: *Mỹ có thể xét lại kế hoạch phòng thủ tên lửa*, http://www.voanews.com/english/2009-02-10-voa54.cfm
http://www.voanews.com/vietnamese/2009-02-11-voa2.cfm, tải ngày 11/2/2009.

[14] США будут стремиться к соглашениям с Россией по ядерным вооружениям ВАШИНГТОН, 13 янв - РИА Новости. Hoa Kỳ sẽ tìm kiếm các bản thỏa thuận với Nga để giảm bớt về vũ khí hạt nhân. Hãng thông tấn RIA Novosti, Arkady Orlov. WASHINGTON, 13/2/2009.

[15] Cụ thể, giá dầu giao tháng 3/2009 trên sàn giao dịch New York vào đầu giờ chiều 12/2/2009 (giờ Việt Nam) tăng nhẹ 0,25% lên 36,03 USD/thùng. http://vietbao.vn/Kinh-te/Gia-dau-van-dung-o-muc-thap/20828529/87/

60USD/thùng-mức mà ngân sách Liên bang thặng dư. Và, không nghi ngờ gì là những khoản ngân sách liên quan đến việc hiện đại hóa quân đội và các cơ chế công lực sẽ được nhà nước đảm bảo đầy đủ. Hiện nay quân đội đang được cung cấp những loại vũ khí và trang bị kỹ thuật hiện đại. Chính phủ cũng có các kế hoạch nghiêm chỉnh về sử dụng Quỹ Dự trữ để hỗ trợ, thực thi các đề án cơ sở hạ tầng lớn và phát triển giao thông. Trong năm mới ngành xây dựng sẽ đóng vai trò đầu tàu kinh tế. Sự phát triển của ngành xây dựng sẽ kích thích phát triển các ngành kinh tế khác. Thủ tướng Vladimir Putin đã đánh giá tình hình như sau: "Nền kinh tế Nga là một bộ phận không thể tách rời của kinh tế thế giới. Và mọi quá trình đang diễn ra trong nền kinh tế toàn cầu, tất nhiên tác động thẳng tới chúng ta. Vì vậy nảy sinh sự cần thiết điều chỉnh các chỉ số của ngân sách, chỉ tiêu nền kinh tế vĩ mô, xuất phát từ tình hình thực tế của kinh tế và thị trường thế giới hiện tại".

*3.2. Đảm bảo các khoản chi dành cho các chương trình xã hội và vai trò của Quỹ Bình ổn xã hội:*

Các chỉ số ngân sách nhà nước Nga năm 2009 sẽ được sửa đổi. Lần đầu tiên trong 10 năm qua, ngân sách nhà nước có thể thâm hụt: tổng chi sẽ vượt tổng thu ngân sách. Nhưng chính phủ Nga sẽ không giảm các khoản chi dành cho các chương trình xã hội và vẫn tiếp tục thực thi các đề án phát triển cơ sở hạ tầng quan trọng. Đồng thời, xây dựng nhà ở cho nhân dân vẫn là một trong các chương trình ưu tiên toàn quốc. Những đề án quốc gia khác như phát triển y tế, nông nghiệp và cơ sở hạ tầng nông nghiệp, phát triển giáo dục cũng sẽ được chú ý cấp ngân sách một cách toàn diện. Điều đó cũng liên quan đến các khoản chi phí xã hội. Hơn thế nữa, nhà nước Nga sẽ tăng lương hưu và hỗ trợ các chương trình phát triển tại các khu vực riêng biệt.

Việc thâm hụt ngân sách là một thực tế chính phủ phải đối mặt, nhưng điều đó không đáng sợ, bởi vì Nga đã tích trữ được khoản Quỹ Bình ổn, đề phòng những trường hợp thiếu hụt. Mức thâm hụt có thể chiếm đến 3-4% GDP. Nếu nền kinh tế thế giới tiếp tục suy giảm liên tục trong suốt năm 2009, thiếu hụt ngân sách Liên bang có thể sẽ lên đến 5% GDP. Trong cả hai trường hợp chính phủ Nga khẳng định Quỹ Bình ổn đều đủ sức để bù đắp thâm hụt.

**Tóm lại,** qua các số liệu và những phân tích trên, chúng ta có thể đi đến kết luận: Sau gần 20 năm chuyển đổi từ trung ương đến cơ sở, chuyển sang hẳn nền kinh tế thị trường tự do, Nga đã có những chuyển biến về chất rất quan trọng. Chính vì thế, Nga đã hình thành một tư duy chiến lược mới: *sự an ninh của nước Nga và thế giới chỉ có thể được đảm bảo vững chắc khi gắn liền với phát triển.* Nói cụ thể hơn, Nga đã trải qua thời kì chuyển đổi và đang bước sang giai đoạn chất lượng mới của sự phát triển chiến lược. Chiến lược này được đưa ra trên cơ sở kế thừa chính sách của nước Nga trong lĩnh vực an ninh quốc gia, phản ánh toàn bộ hệ thống ưu tiên quốc gia và các lợi ích dân tộc của Nga. Việc đặt ra các nhiệm vụ chiến lược và thực hiện các nhiệm vụ đó có ý nghĩa vô

cùng cấp thiết, nhất là trong giai đoạn cả thế giới đang trong thời kì suy thoái. Tuy nhiên, khủng hoảng không thể là nguyên cớ để Nga "thu hẹp" các kế hoạch tương lai. Nga là một nước phát triển, mục đích của quốc gia này là tạo ra mức sống cao nhất cho nhân dân, tạo ra một xã hội công nghệ cao với nền công nghiệp công nghệ cao và tiềm năng quốc phòng hiện đại.

Tổng thống Dmitry Medvedev xác định "an ninh thông qua phát triển" nghĩa là chiến lược cần phải hướng tới việc nâng cao chất lượng quản lý nhà nước, đòi hỏi phối hợp hoạt động các cơ quan chính quyền, các tổ chức nhà nước và tổ chức xã hội về bảo vệ quyền lợi dân tộc của Nga và đảm bảo an ninh cá nhân, xã hội và nhà nước. Về đối nội, chiến lược này sẽ được khởi đầu từ nỗ lực ngay bên trong nước Nga, sử dụng triệt để nội lực của Nga. Về đối ngoại, đặc biệt trong quan hệ Nga-Mỹ, Nga cho rằng "cả Nga và Mỹ đều cần đồng lòng, cùng *nhấn nút điều chỉnh* cho một sự hợp tác mang tính xây dựng", rằng đã đến lúc cả hai quốc gia *"nhấn nút khởi động"* nhân Hội nghị Thượng đỉnh G20, ngày 1/4/2009 tại Anh.

Rõ ràng Nga đang nỗ lực để thực hiện chiến lược đầy tham vọng: giới thiệu cho thế giới một bức tranh mâu thuẫn hai mảng tối sáng trong chiến lược ***"an ninh thông qua phát triển"*** của mình với sự khởi đầu khó khăn của năm 2009.

*Một là,* Sức mạnh tài chính Nga, mặc dù chiếm một vị trí nổi bật trong nền kinh tế toàn cầu, là nước có dự trữ ngoại tệ ở vị trí thứ ba của thế giới và hiện nằm trong Top 10 nền kinh tế lớn nhất thế giới[16], song việc Moscow mong muốn trở thành một trong những trung tâm tài chính lớn của thế giới, đa dạng hóa đồng tiền thanh toán và đồng rup được coi như một đồng ngoại tệ mạnh không phải là tương lai gần mà trước mắt chỉ là ước vọng và nỗ lực của các nhà lãnh đạo Nga và toàn thể nước Nga.

*Hai là,* Một nền kinh tế có tới 40% GDP từ dầu-khí và xuất khẩu kim loại, khoáng sản thì *rõ ràng nền kinh tế đó đang phải đối mặt với sự phát triển kém bền vững.* Muốn phát triển vững chắc, thực hiện được chiến lược ***"an ninh thông qua phát triển"*** của mình, chắc chắn *Nga phải cấu trúc lại cơ cấu kinh tế.* Việc này các nhà lãnh đạo Nga đã nhận thức rất rõ và kế hoạch tái cấu trúc đang được tích cực đẩy mạnh, nhưng để phát huy hiệu qủa chắc chắn không thể chỉ một vài năm.

*Ba là,* Cơn bão khủng hoảng tài chính thế giới đã làm cho con thuyền kinh tế Nga tròng trành[17], nhưng Nga sẽ thoát ra khỏi cơn bão sớm hơn nhiều nước trong G8 và vẫn thẳng hướng tới đích top 5 của nền kinh tế thế giới, tuy thời gian đến đích có thể chậm hơn một vài năm so với dự kiến./.

---

[16] Top 10 Global Economic Challenges Facing Top 10 các Thách thức kinh tế toàn cầu. http://www.brookings.edu/reports/2008/10_global_economics_top_ten.aspx

[17] Xem thêm: *Regional Economic Prospects 2009 Europe and Central Asia Recent Developments* http://web.worldbank.org/WBSITE/EXTERNAL/COUNTRIES/ECAEXT/0,,contentMDK:22014439~pagePK:146736~piPK:146830~theSitePK:258599,00.html

***Bảng 1:* Các chỉ số của kinh tế vĩ mô các năm 2003-2008**

*Tỷ lệ: %*

| Năm | 2003 | 2004 | 2005 | 2006 | 2007 | 2008 |
|---|---|---|---|---|---|---|
| Tốc độ tăng trưởng GDP của cả nước | 7,3 | 7,2 | 6,4 | 7,4 | 8,1 | 6,5%/5,6[18]* |
| Sản xuất công nghiệp tăng trưởng (khoảng thời gian tương ứng của năm trước) | 8,9 | 8,0 | 5,1 | 6,3 | 6,3 | 5,4 (c) |
| Tốc độ tăng trưởng vốn đầu tư cơ bản (khoảng thời gian tương ứng của năm trước) | 12,5 | 13,7 | 10,9 | 16,7 | 21,1 | 13,1 (c) |
| Thặng dư Ngân sách Liên bang, (% GDP) | 1.7 | 4.3 | 7.5 | 7.4 | 5.5 | 8,1 (b) |
| Lạm phát (CPI), thay đổi | 12 | 11,7 | 10,9 | 9,0 | 11,9 | 13,3 [19]* |
| Thất nghiệp | 8,6 | 8,2 | 7,6 | 7,2 | 6,1 | 5,3 |
| Tài khoản hiện thời[20] (tỷ USD) | 35,4 | 58,6 | 84,2 | 95,6 | 76,6 | 91,2 (c) |
| Dự trữ ngoại tệ (bao gồm cả vàng), (tỷ USD) | 76,9 | 124,5 | 182,2 | 303,7 | 478,8 | 475 (a) |

*Nguồn*: Tác giả tổng hợp từ các nguồn:

WORLD BANK- RUSSIAN ECONOMIC REPORT No.17, http://web.worldbank.org/WBSITE/EXTERNAL/COUNTRIES/ECAEXT/RUSSIANFEDERATIONEXTN/0,,menuPK:305605~pagePK:141159~piPK:141110~theSitePK:305600,00.html Tải ngày 12/2/2009.

ROSSTAT: Tổng cục Thống kê Liên bang Nga, http://www.gks.ru/ Tải ngày 20/1/2009.

CBR: Ngân hàng Trung ương Nga, http://www.cbr.ru/ Tải ngày 16/1/2009.

MFRF: Bộ Tài chính LB Nga, http://www.minfin.ru/ru/ Tải ngày 16/1/2009.

MEDRF: Bộ Phát triển Kinh tế LB Nga, http://www.economy.gov.ru/, tải ngày 10/2/2009 (a. dữ liệu cho đến hết qúy 2/2008; b. dữ liệu đến tháng 10/2008; c. dữ liệu đến tháng 11/2008).

---

[18]* по оценке Минэкономразвития РФ, Рост ВВП за январь-ноябрь 2008г. составил 6,5%. http://www.quote.ru/research/news.shtml?2008/12/30/32261040, Theo đánh giá của Bộ Phát triển Kinh tế LB Nga, tốc độ phát triển từ tháng 1 đến hết tháng 11/2008 là 6,5%. Tải ngày 16/1/2009. Thực tế tốc độ tăng trưởng GDP của Nga năm 2008 là 5,6%, chứ không phải 6,5% như dự báo cuối năm 2008. О социально-экономическом положении субъектов Российской Федерации в 2008 году. Về tình hình kinh tế-xã hội Liên bang Nga năm 2008. Tổng cục Thống kê LB Nga, công bố ngày 20/3/2009. http://www.gks.ru/bgd/free/b04_03/IssWWW.exe/Stg/d02/43sub18.htm. Tải ngày 1/4/2009.

[19]*: Инфляция в России в 2008 году составила 13,3 процента. По отчету Федеральной службы государственной статистики (Росстат) рост потребительских цен по итогам 2008 года составил 13,3%. 31.12.2008 . http://www.kommersant.ru/doc.aspx?DocsID=1101371. Tải ngày 16/1/2009. Lạm phát Nga năm 2008. Số liệu của Tổng cục Thống kê LB Nga.

[20] Current account- Текущий счет платежного баланса: Tài khoản hiện thời của số dư các khoản thanh toán.

***Bảng 2:*** **Tăng trưởng GDP của các ngành chủ yếu (2003-2008)**

*Tỷ lệ: %*

| Năm | 2003 | 2004 | 2005 | 2006 | 2007 | 2008* | 2008** |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| Nhịp độ tăng trưởng chung GDP | 7,3 | 7,2 | 6,4 | 7,4 | 8,1 | 8,5[21] | 7,5[22] |
| Khu vực mậu dịch | 8,9 | 6,3 | 3,5 | 2.6 | 4.6 | 5.2 | 3.4 |
| Khu vực phi mậu dịch | 7,2 | 7,3 | 7,3 | 9,8 | 9,8 | 9,9 | 9,1 |
| Nông, Lâm nghiệp | 5.5 | 3.0 | 1.1 | 3.6 | 3.1 | 3.2 | 3.2 |
| Khai khoáng | 10,8 | 7,9 | 0,5 | 1,6 | 0,3 | 1,5 | -1,0 |
| Chế tạo máy | 9,5 | 6,7 | 6,0 | 2,9 | 7.4 | 7.6 | 5.6 |
| Sản xuất & phân phối Điện, Khí đốt, Nước | 1,6 | 2,0 | 1,2 | 4,7 | -1,9 | 5,3 | 1,7 |
| Xây dựng | 13,0 | 10,3 | 10,5 | 11,6 | 16,4 | 28,3 | 18,7 |
| Thương mại (bán buôn, bán lẻ) | 13,2 | 9,2 | 9,4 | 14,6 | 12,9 | 11,9 | 11,7 |
| Dịch vụ tài chính | 9,6 | 9,9 | 11,9 | 10,3 | 11,4 | 9,7 | 9,7 |
| Giao thông vận tải và Viễn thông | 7,2 | 10,9 | 6,2 | 9,6 | 7,7 | 9,8 | 9,4 |

*Ghi chú: 2008*: Số liệu của Quý I/2008.*

*2008**: Số liệu của Quý II/2008.*

[21]* по оценке Минэкономразвития РФ, Рост ВВП за январь-ноябрь 2008г. составил 6,5%. http://www.quote.ru/research/news.shtml?2008/12/30/32261040 , Theo đánh giá của Bộ Phát triển Kinh tế LB Nga, tốc độ phát triển từ tháng 1 đến hết tháng 11/2008 là 6,5%. Tải ngày 16/1/2009.

[22]* по оценке Минэкономразвития РФ, Рост ВВП за январь-ноябрь 2008г. составил 6,5%. http://www.quote.ru/research/news.shtml?2008/12/30/32261040 , Theo đánh giá của Bộ Phát triển Kinh tế LB Nga, tốc độ phát triển từ tháng 1 đến hết tháng 11/2008 là 6,5%. Tải ngày 16/1/2009.

***Bảng 3:*** **Liên bang Nga: So sánh các chỉ số kinh tế chủ yếu**
*(Tỷ lệ % của năm 2008 so với năm 2007)*

| | Chỉ số sản xuất công nghiệp | Trong đó bao gồm cả hoạt động kinh tế | | | Chỉ số khối lượng | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Khai thác các khoáng sản có ích | Sản xuất cơ khí | Sản xuất, phân phối năng lượng, nước | Các sản phẩm nông nghiệp | Các loại hình hoạt động "Xây dựng" | Doanh thu bán lẻ thương mại | Lĩnh vực dịch vụ | Đầu tư vốn cố định |
| Toàn Liên bang | 102,1* | 100,2* | 103,2* | 101,4* | 110,8 | 112,8** | 113,0 | 100,9 | 109,8 |
| Các vùng Liên bang | 103,9 | 97,3 | 104,7 | 98,5 | 115,0 | 100,9 | 110,8 | 99,8 | 101,4 |

*Nguồn:* О социально-экономическом положении субъектов Российской Федерации в 2008 году. Về tình hình kinh tế-xã hội Liên bang Nga năm 2008. Tổng cục Thống kê Liên bang Nga, công bố ngày 20/3/2009.
http://www.gks.ru/bgd/free/b04_03/IssWWW.exe/Stg/d02/43sub18.htm. Tải ngày 1/4/2009.

Ghi chú: *: Số liệu có tính đến sự điều chỉnh đối với các hoạt động không chính thức;
**: Số liệu có bao gồm khối lượng không phân bổ theo chủ thể LB Nga.

***Bảng 5:*** **Giá hàng hoá và dự báo**
*(Đơn vị: % thay đổi, f: số dự báo)*

| Hàng hoá | 2000-2005 | 2006 | 2007 | 2008 (f) | 2009 (f) | 2010 (f) |
|---|---|---|---|---|---|---|
| ***Năng lượng*** | ***13,50*** | ***17,30*** | ***10,80*** | ***45,10*** | ***-25,00*** | ***0,90*** |
| Dầu | 13,60 | 20,40 | 10,60 | 42,30 | -26,40 | 1,80 |
| Khí tự nhiên | 10,40 | 33,90 | 1,00 | 57,20 | -10,80 | -4,20 |
| Than | 12,70 | 3,10 | 33,90 | 97,80 | -23,10 | -10,00 |
| ***Phi năng lượng*** | ***8,30*** | ***29,10*** | ***17,00*** | ***22,40*** | ***-19,10*** | ***-4,30*** |
| Nông sản | 6,00 | 12,70 | 20,00 | 28,40 | -21,50 | -1,30 |
| Lương thực | 6,00 | 10,00 | 25,60 | 35,20 | -23,30 | -0,30 |
| Ngũ cốc | 4,80 | 18,40 | 26,10 | 50,90 | -28,90 | 2,60 |
| Nguyên liệu thô | 5,00 | 22,70 | 9,00 | 13,00 | -16,60 | -2,70 |
| Kim loại và khoáng sản | 12,30 | 56,90 | 12,00 | 5,00 | -14,40 | -5,50 |
| Đồng | 15,20 | 87,20 | 5,90 | -0,60 | -18,90 | -4,20 |

*Nguồn: WB.*

***Bảng 4:*** **Dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới của IMF, Citibank (%)**

| Nước/khu vực | Thực tế | | Dự báo của IMF | | | Dự báo của Citibank | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | **2006** | **2007** | **2008** (f) | **2009** (f) | **2010** (f) | **2008** (f) | **2009** (f) | **2010** (f) |
| Thế giới | 5,10 | 5,00 | 3,70 | 2,20 | 4,21 | 2,60 | 0,0 | 2,60 |
| Các nước phát triển | 3,00 | 2,60 | 1,40 | -0,30 | 2,01 | - | - | - |
| Các nước đang phát triển và mới nổi | 7,90 | 8,00 | 6,60 | 5,10 | 6,72 | - | - | - |
| Các nước đang phát triển ở châu Á | 9,90 | 10,00 | 8,30 | 7,10 | 8,41 | - | - | - |
| Mỹ | 2,80 | 2,00 | 1,40 | -0,70 | 2,04 | 1,30 | -1,50 | 1,70 |
| Khu vực đồng Euro | 3,00 | 2,60 | 1,20 | -0,50 | 2,01 | 1,00 | -1,40 | 0,50 |
| Nhật Bản | 2,40 | 2,10 | 0,50 | -0,20 | 1,30 | 0,20 | -1,20 | 1,10 |
| ***Liên bang Nga*** | ***7,40*** | ***8,10*** | ***7,00 (thực tế 5,6%)***[25] | ***5,50*** | ***6,00*** | ***7,10 (thực tế 5,6%)***[26] | ***4,50*** | ***5,90*** |
| Trung Quốc | 11,60 | 11,90 | 9,70 | 8,50 | 9,80 | 9,50 | 8,10 | 8,50 |
| Ấn Độ | 9,80 | 9,30 | 7,80 | 6,30 | 7,73 | 7,10 | 6,60 | 6,60 |
| Hàn Quốc | 5,10 | 5,00 | 4,12 | 3,49 | 5,18 | 4,20 | 2,80 | 3,80 |
| Indonesia | 5,50 | 6,30 | 6,08 | 5,51 | 6,30 | 6,00 | 4,70 | 5,00 |
| Malaysia | 5,80 | 6,30 | 5,75 | 4,75 | 6,00 | 5,30 | 3,30 | 4,90 |
| Philippines | 5,40 | 7,20 | 4,40 | 3,80 | 4,50 | 4,20 | 3,60 | 4,60 |
| Singapore | 8,20 | 7,70 | 3,62 | 3,45 | 5,22 | 2,50 | 1,20 | 3,80 |
| Đài Loan | 4,90 | 5,70 | 3,83 | 2,50 | 3,79 | 3,70 | 2,50 | 3,00 |
| Thái Lan | 5,10 | 4,80 | 4,74 | 4,53 | 5,20 | 4,50 | 3,20 | 3,10 |

*Nguồn: IMF và Citibank. f: số dự báo*

---

[25] *О социально-экономическом положении субъектов Российской Федерации в 2008 году. Về tình hình kinh tế-xã hội Liên bang Nga năm 2008. Tổng cục Thống kê Liên bang Nga, công bố ngày 20.3.2009. http://www.gks.ru/bgd/free/b04_03/IssWWW.exe/Stg/d02/43sub18.htm. . Tải ngày 01/4/2009*

[26] *Như trên.*

***Bảng 6:*** **Diễn biến lạm phát thế giới và dự báo**

*(Đơn vị: %)*

| Nước | Thực tế | | | | Dự báo của IMF | | | Dự báo của Citibank | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | **2004** | **2005** | **2006** | **2007** | **2008f** | **2009f** | **2010f** | **2008f** | **2009f** | **2010f** |
| Mỹ | 2,67 | 3,38 | 3,23 | 2,86 | 4,22 | 1,84 | 1,74 | 4,00 | 0,20 | 0,70 |
| Khu vực đồng Euro | 2,14 | 2,19 | 2,18 | 2,14 | | | | 3,30 | 1,20 | 1,30 |
| Nhật | 0,00 | -0,30 | 0,30 | 0,00 | 1,57 | 0,88 | 1,23 | 1,50 | -0,20 | -0,20 |
| ***Liên bang Nga*** | ***10,89*** | ***12,68*** | ***9,68*** | ***9,01*** | ***14.03 (thực tế 13,3)***[23] | ***11,98*** | ***10,23*** | ***14,20 (thực tế 13,3)***[24] | ***10,20*** | ***6,90*** |
| Trung Quốc | 3,90 | 1.82 | 1,47 | 4,77 | 6,43 | 4,34 | 3,89 | 6,10 | 1,40 | 3,50 |
| Ấn Độ | 3,77 | 4.25 | 6,18 | 6,37 | 7,93 | 6,72 | 4,22 | 10,50 | 5,00 | 4,50 |
| Hàn Quốc | 3,59 | 2.75 | 2,24 | 2,54 | 4,80 | 4,00 | 3,00 | 4,70 | 3,00 | 2,50 |
| Thái Lan | 2,77 | 4.54 | 4,64 | 2,23 | 5,72 | 3,21 | 2,33 | 5,60 | 1,10 | 2,50 |
| Indonesia | 6,06 | 10.46 | 13,10 | 6,17 | 9,76 | 8,75 | 6,98 | 10,20 | 6,00 | 5,00 |
| Malaysia | 1,42 | 3.05 | 3,61 | 2,03 | 6,00 | 4,70 | 3,00 | 5,70 | 3,60 | 2,40 |
| Philippines | 5,98 | 7.65 | 6,23 | 2,80 | 10,10 | 6,97 | 3,50 | 9,50 | 5,30 | 3,90 |
| Singapore | 1,67 | 0.47 | 0,97 | 2,10 | 6,53 | 3,25 | 2,18 | 6,60 | 1,20 | 2,10 |

*Nguồn:* IMF tháng 10/2008, Citibank tháng 12/2008.

[23] Сообщение Федеральной службы государственной статистики (Росстат). 11 января 2009г. Thông báo của Tổng cục Thống kê Liên bang Nga, 11/02/2009. http://top.rbc.ru/economics/11/01/2009/273354.shtml. tải ngày 01/4/2009.

[24] Như trên.